

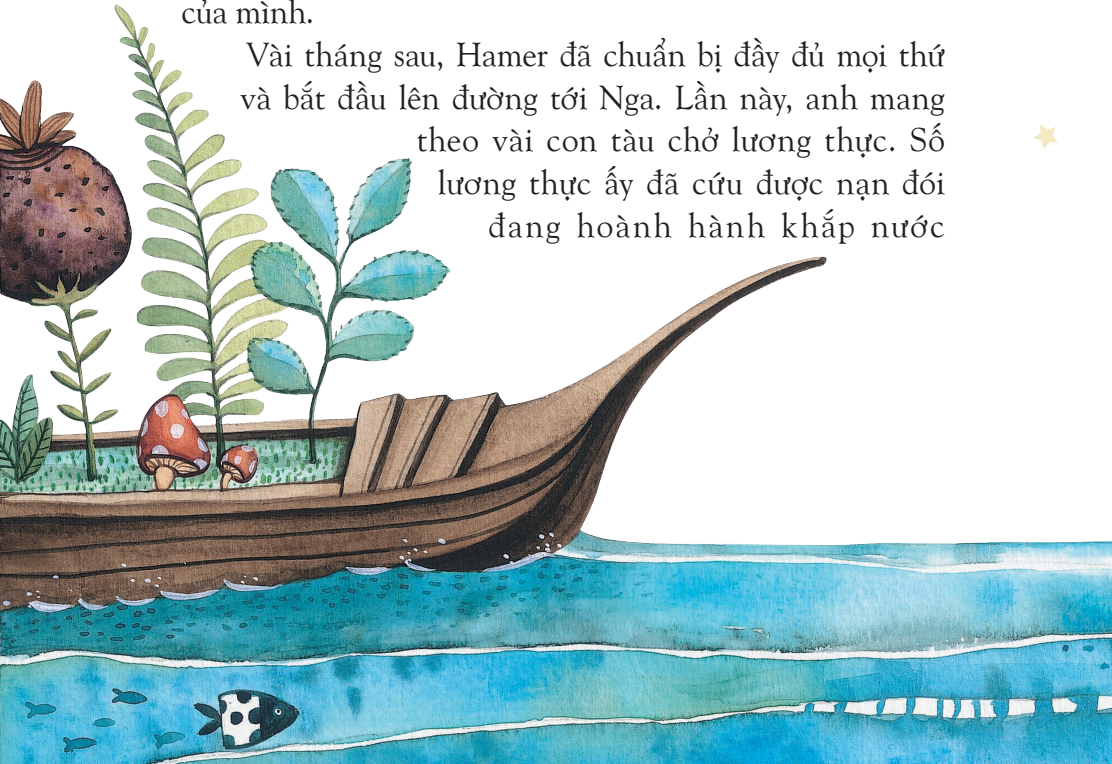


Anh bắt đầu nghĩ cách làm ăn buôn bán với người Nga. Họ cần lương thực thì bán lương thực cho họ, cần thuốc men thì bán thuốc men cho họ; họ muốn xây công xưởng thì cung cấp thiết bị, vật tư...

Tuy nhiên, khi anh chia sẻ suy nghĩ này với người khác, ai cũng lắc đầu nguầy nguậy. Vì ngay cả thương gia tham lam nhất cũng không muốn dính dáng tới vụ làm ăn kiểu này.

Hamer cảm thấy sức một mình mình thì không đủ. Anh đi khắp nơi tìm người hợp tác. Mặc dù bị từ chối và cười nhạo hết lần này tới lần khác, nhưng anh quyết không bỏ cuộc. Cuối cùng, cảm động trước ý chí kiên định của Hamer, ông chủ công ty Ford bằng lòng chung tay góp sức. Điều này giúp anh tự tin hơn với kế hoạch của mình.

Vài tháng sau, Hamer đã chuẩn bị đầy đủ mọi thứ và bắt đầu lên đường tới Nga. Lần này, anh mang theo vài con tàu chở lương thực. Số lương thực ấy đã cứu được nạn đói đang hoành hành khắp nước





Nga. Sau đó, anh mang rau quả, thuốc men... để đổi lấy lông vũ và khoáng thạch mà người Nga đang không bán được. Hamer không chỉ thay đổi cuộc sống của người dân Nga mà anh còn kiếm về một khoản tiền kékch xù.

Dũng khí và trí tuệ của Hamer không chỉ khiến bản thân anh giàu có hơn, mà còn khiến nhiều người nhận ra cơ hội kinh doanh. Những người hồi đầu chế giễu giờ quay lại quan sát hoạt động của anh, và bắt đầu gửi rất nhiều vật phẩm chất lượng cao mà giá thành phải chăng tới Nga, thúc đẩy giao thương buôn bán giữa hai nước.

Những người dân Nga được lợi từ sự cố gắng, nỗ lực của Hamer đều đánh giá anh rất cao. Nước Nga coi anh như công dân nước mình và biết ơn anh sâu sắc. Còn ở Mỹ, sau này người ta gọi anh là “nhà buôn mạo hiểm”.



CHÌA KHÓA CỦA THÀNH CÔNG

Trong cuộc đời mỗi người, luôn có vài cơ hội thay đổi vận mệnh, nhưng ta sẽ không thành công nếu “sợ hãi”. Tâm lí sợ thay đổi sẽ khiến ta rụt rè, chùn bước. Nếu có thể khắc phục những trở ngại do chính bản thân mình, dũng cảm đối mặt với thử thách, hẳn ta sẽ gặt hái được thành tựu vượt mong đợi.



02. Nhà thờ chính tòa Pha Lê

Ở California (Mỹ) có một nhà thờ nổi tiếng thế giới, người ta đặt tên cho nó là “nhà thờ chính tòa Pha Lê” (Tên cũ: Nhà thờ chính tòa Chúa Kitô).

Không giống những nhà thờ khác, nó được xây dựng từ hàng chục nghìn tấm pha lê. Nhìn bề ngoài, trông nó giống hệt một lâu đài pha lê khổng lồ. Công trình kiến trúc này được mệnh danh là một trong mười nhà thờ lớn đẹp nhất thế giới. Người ta không chỉ thích thiết kế độc đáo có một không hai của nó, mà còn say sưa kể về quá trình xây dựng nhà thờ ấy.

Trước năm 1968, California không hề có một nhà thờ nào thực sự nổi tiếng. Cũng vì thế mà Robert H. Schuller đã đưa ra ý tưởng xây dựng một nhà thờ bằng pha lê. Ông đích thân tìm tới Philip Johnsons, kiến trúc sư nổi tiếng thời bấy giờ, để trình bày ý tưởng của mình. Johnsons xúc động trước ý tưởng của Schuller, nhưng dù thiết kế có độc đáo tới đâu, một nhà thờ như vậy vẫn cần đến kết cấu kiên cố, chống chịu được những cơn gió mạnh và động đất cấp 8.



Sau những tính toán ban đầu, Johnsons ước tính việc xây dựng nhà thờ cần ít nhất 8 triệu đô la Mỹ, ông hỏi Schuller: “Ông có bao nhiêu tiền vậy?”

Schuller lắc đầu, chìa hai tay ra và nói: “Tôi chẳng có xu nào cả.”

Johnsons càng tò mò hơn, hỏi: “Vậy ông lấy gì để xây nhà thờ này?”

“Kêu gọi quyên tiền thôi!” Schuller bình thản đáp.

Johnsons giật mình, bảo Schuller rằng: “Việc này cần tới ít nhất 8 triệu đô đấy, ai sẽ quyên góp cho ông một khoản tiền lớn tới vậy?”

Schuller nói: “Tuy không thể gom đủ số tiền ấy trong chốc lát, nhưng có thể tích góp từng chút một, chắc chắn tôi sẽ nghĩ ra cách.”

Đây quả là một khoản tiền kếch xù. Ở Mỹ bây giờ, người có thể chi 8 triệu đô chỉ đếm trên đầu ngón tay, Johnsons không tài nào đoán được Schuller sẽ dùng cách gì để gom đủ số tiền lớn như thế.

Về tới nhà, Schuller lấy ra một tờ giấy và viết:

“Một khoản quyên góp 8 triệu đô, bằng 8 khoản quyên góp 1 triệu đô; tương đương 10 khoản quyên góp 800 nghìn đô; tương đương 1000 khoản quyên góp 8000 đô; tương đương 8000 khoản quyên góp 1000 đô; tương đương 10 nghìn khoản quyên góp 800 đô...”

Càng về sau con số càng nhỏ đi. Cuối cùng, Schuller đưa ra kết luận: Chỉ cần mỗi người quyên góp 800 đô và nếu tìm được 10 nghìn nhà quyên góp thì sẽ đủ. Thật tình cờ, quá trình xây dựng nhà thờ cũng vừa hay cần dùng tới 10 nghìn tấm pha lê.



Không màng gian khó, Schuller tới từng nhà gõ cửa, kêu gọi mọi người quyên góp. Ông nói: “Chỉ cần bỏ ra 800 đô, bạn đã có thể góp thêm một tấm pha lê để xây dựng nhà thờ lớn này.”

Với một người bình thường, 8 triệu đô là con số không hề nhỏ, nhưng 800 đô thì hoàn toàn có thể quyên góp được. Ban đầu, chỉ có nhà hàng xóm của Schuller quyên góp tấm kính pha lê đầu tiên, nhưng nhờ sự thuyết phục tận tâm hết lần này tới lần khác của Schuller, số người tin tưởng ông tăng dần, số tấm kính được quyên góp tăng dần...

Sau đó, Schuller lại nghĩ ra cách kêu gọi quyên góp bằng hình thức diễn giảng. Mỗi tuần, ông đều công bố tiến độ thi công, nói với mọi người rằng mình đã kêu gọi được bao nhiêu tiền, còn thiếu bao nhiêu để có thể xây dựng nên một nhà thờ lớn tráng lệ, không gì sánh bằng. Hoạt động này kéo dài liên tục cho tới khi xây xong nhà thờ.

Một thương gia giàu có nhưng vô cùng bủn xỉn trong vùng cũng cảm động. Ông này thậm chí nghĩ: “Schuller tâm huyết đến vậy, chắc hẳn ông ta thật lòng muốn xây dựng một nhà thờ khác lạ hơn hẳn.” Và ông ta đã hào phóng quyên số tiền lớn đầu tiên: 800 nghìn đô, đồng thời vận động nhiều người tham gia hơn nữa.

Sau 8 tháng, Schuller trở lại nhà Johnsons. Trước ánh mắt đầy tò mò của Johnsons, Schuller bình tĩnh nói: “Tôi đã gom được 10 triệu đô, giờ thì đủ để xây nhà thờ rồi.”





Không lâu sau, nhà thờ chính tòa bằng pha lê khổng lồ đã sừng sững mọc lên, trở thành danh thắng nổi tiếng khắp thế giới, thu hút nhiều người tới tham quan.



CHÌA KHÓA CỦA THÀNH CÔNG

*Để chinh phục đỉnh cao,
cần trèo từng bậc thang một,
chậm rãi bước lên cao. Chẳng ai
có thể một bước lên tới trời,
chỉ có sự kiên trì và nghị lực mới
chiến thắng tất thảy.*

03. Con trai người làm vườn

Ngày xưa ngày xưa, có một cậu bé nọ vô cùng yêu biển. Bởi cậu vừa đọc xong câu chuyện hải quân đánh bại hải tặc như thế nào.

“Sau này con muốn trở thành một thuyền trưởng.” Cậu bé nói với cha mình.

“Con trai khờ.” Người cha xoa đầu cậu con trai và nói. “Sau này con sẽ trở thành một người làm vườn giống như cha đây này.”

Cha cậu bé chính là người làm vườn trong hoàng cung. Tuy chỉ là một người làm vườn nhưng ông đã hạnh phúc hơn gấp trăm nghìn lần so với những người dân thường khác. Để con trai có thể kế thừa công việc của mình, từ khi cậu còn nhỏ, ngày nào ông cũng đưa cậu ra vườn, để cậu nhận biết các loại cây và hiểu đặc tính của chúng.

“Con nhìn xem! Hai cây này tuy trông khác nhau, nhưng thực ra chúng cùng một họ, chúng đều là...”

Người làm vườn bỗng ngập ngừng giây lát, vì bác thấy con trai không mấy để tâm. Bác biết rằng tâm hồn cậu bé đang lơ lửng treo ngược cành cây.



“Con trai, con đang nghĩ gì vậy?” Bác thợ làm vườn thở dài.

“Cha ơi, con đang nghĩ, rốt cuộc biển trông như thế nào.” Ánh mắt cậu bé hướng về xa xăm, chất chứa khát khao mãnh liệt.

“Không được nghĩ chuyện đó nữa!” Bác thợ làm vườn hơi tức giận. “Con trai của thợ làm vườn thì chỉ có thể trở thành thợ làm vườn mà thôi.”

Nhưng cậu bé không hiểu lời cha. Cậu vẫn thường tụ họp bạn bè (là con trai bác đầu bếp, con trai bác thợ rèn,...) bên bờ kênh để chơi trò hải chiến.

Cậu còn tìm những tờ báo, tạp chí giới thiệu về các loại tàu thuyền. Cậu cắt hình những con tàu ra và dán lên đầu giường, để hễ mỗi khi mở mắt là cậu có thể nhìn thấy chúng ngay.

Thời gian thấm thoát thoi đưa, cậu bé ngày nào giờ đã trở thành chàng thanh niên cao lớn, và tình yêu với biển vẫn nồng nhiệt như ngày nào. Anh không còn say mê những trò chơi hồi con nít nữa, thay vào đó, ngày ngày anh vùi đầu nghiên cứu những cuốn sách về biển cả và tàu thuyền.

Những cậu bé cùng chơi với anh thưở nào giờ đã lớn khôn. Họ bắt đầu tiếp quản công việc của cha mình. Con trai bác đầu bếp đang làm bếp cạnh cha mình, con trai bác thợ rèn thỉnh thoảng khoe cơ bắp chắc nịch do ngày ngày quai búa rèn sắt, chỉ có anh vẫn chưa học được gì cả.

Lâu dần, anh trở thành “người không kinh nghiệm, vô nghề nghề” trong mắt người khác.





“Con thấy chưa, nếu giờ còn nhỏ con không chịu học hành, thì sau này sẽ giống như con trai nhà bác làm vườn đấy.”

Người lớn bắt đầu nói như thế với lũ trẻ con hàng xóm nhà anh. Điều đó chẳng khác gì bôi tro trát trấu lên mặt bác thợ làm vườn.

Đến một hôm, bác làm vườn nổi cáu với con trai: “Đừng mơ mộng làm thuyền trưởng nữa, con chỉ đang ảo tưởng thôi! Con trai thợ làm vườn thì chỉ có thể trở thành thợ làm vườn mà thôi.”

Anh con trai bình tĩnh đứng dậy, xách hành lí đã để sẵn trên giường và nói: “Con đã chuẩn bị sẵn sàng. Con đọc được quảng cáo tuyển thủy thủ nên con sẽ đi thử xem sao.”

Bác thợ làm vườn sững sờ nhìn con trai rời nhà.

Anh con trai lên tàu, tận mắt được thấy biển cả mênh mông. Sau đó, anh trở thành một thủy thủ bình thường như bao thủy thủ khác.

Một lần, trong một đêm bão to, tàu của anh gặp phải tàu hải tặc. Trong lúc hỗn loạn, thuyền phó lao mình xuống biển. Con trai người làm vườn bình tĩnh tiếp quản vị trí của anh ta, hướng dẫn mọi người đối phó với cơn bão và lũ hải tặc. Kết quả là, anh không chỉ giữ được tàu, mà còn khiến toán hải tặc phải rút lui. Sự việc ấy giúp anh nhận được phần thưởng từ thuyền trưởng và anh lập tức được thăng cấp lên làm thuyền phó.

Nhiều năm sau, khi đã trở thành một thuyền trưởng thực thụ, anh trở về thăm người cha đang tuổi xế chiều.